

Bản án số: 06/2018/HS-ST
Ngày: 12/3/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bé Lan Phương

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Khánh Luy
2. Ông Đinh Văn Hải

Thư ký phiên tòa: Ông Lý Xuân Huy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 03 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/ 2018/ TLHS-ST ngày 30 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/ 2018/QĐXXST-HS ngày 26/02/2018 đối với bị cáo:

NÔNG MINH L (Tên gọi khác: Không); Sinh ngày: 23/10/1974 tại thành phố CB;

Nơi cư trú: Tổ MB, phường TG, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 10/12 PT;

Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Nông Công H – Sinh năm 1945 và bà: Trương Thị L – Sinh năm 1948; Cùng trú tại: Tổ MB, phường TG, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng;

Có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình;

Vợ: Hoàng Thị H, Sinh năm: 1977 (Đã ly hôn);

Con: Có 01 con sinh năm 1996;

Tiền án: Ngày 18/12/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản;

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Năm 2003 bị Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng, nay là thành phố Cao Bằng xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội trộm cắp tài sản. Năm 2011 bị UBND tỉnh Cao Bằng đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc.

Theo danh, chỉ bản số 3112 lập ngày 11/12/2017 của Công an thành phố Cao Bằng.

Bị cáo bị bắt ngày 08/12/2017. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng; "Có mặt".

Người bị hại: Nguyễn Thị T

Nơi cư trú: Tổ MB, phường TG, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng; "Vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do không có tiền sử dụng ma túy nên khoảng 07 giờ 30 ngày 12/10/2017, L một mình đi bộ từ nhà để đi uống thuốc Methadol, khi đến cổng rào xóm D thuộc Tổ MB, phường TG, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng thì thấy bà Nguyễn Thị T là hàng xóm của L đưa cháu đi học, L biết khi bà T ra khỏi nhà thì nhà bà T chỉ có một người ở nhà mà người đó lại bị tật nguyền từ nhỏ, nên L đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nhà bà T để mang đi bán lấy tiền mua ma túy về sử dụng. L quay lại nhà bà T và trèo lên theo đường ta luy đi lên bụi tre tại vị trí bên trái căn nhà bà T (hướng từ cửa chính căn nhà nhìn ra ngoài), L đi bộ đến hàng rào tre mà bà T dùng để rào vườn, L vén màn trúc là cửa ra vào của khu vườn và đi vào bên trong khoảng 07 mét thì đến chuồng gà nhà bà T, chuồng gà của bà T được làm lại từ chuồng bò cũ cách căn nhà khoảng 10 mét, chuồng gà có cửa bằng sắt đã bị gỉ có treo móc ổ khóa nhưng không khóa. L đi vào trong chuồng gà thấy có khoảng 09 con gà nặng gần bằng nhau, có trọng lượng từ 01 kg đến 1,5kg gồm cả gà trống và gà mái; L dùng tay bắt được 02 con gà trống loại gà ta, màu vàng, mào nhỏ, L dùng tay phải cầm chân hai con gà, đi được khoảng 01 mét chưa ra khỏi chuồng gà thì bị bà T phát hiện, bà T quát to L đã thả hai con gà ngay trong chuồng và đi về nhà.

Ngày 14 tháng 11 năm 2017 cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã ra Quyết định trưng cầu định giá tài sản số 159 đối với vật chứng vụ án. Tại bản Kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 46 ngày 15/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Cao Bằng kết luận: *"02 con gà trống còn sống, loại gà ta, màu vàng, mào nhỏ. Tổng trọng lượng 2,3kg có giá trị tài sản là 230.000đ (Hai trăm ba mươi nghìn đồng).*

Hành vi của Nông Minh L đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố trước pháp luật về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại bản Cáo trạng số 05/KSĐT-MT ngày 29/01/2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Nông Minh L về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của Nông Minh L đủ yếu tố cấu thành tội: "Trộm cắp tài sản".

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố: Khoảng 07 giờ 30 ngày 12/10/2017, Nông Minh L đã trộm cắp 02 con gà trống loại gà ta, màu vàng, mào nhỏ. Tổng trọng lượng 2,3

kg có giá trị là 230.000đ (*Hai trăm ba mươi nghìn đồng*) của bà Nguyễn Thị T. Mục đích của việc trộm cắp tài sản trên là L đem bán lấy tiền để mua ma túy về sử dụng cho bản thân.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nông Minh L nhất trí với bản kết luận về định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 46 ngày 15/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Cao Bằng, kết luận: *“02 con gà trống còn sống, loại gà ta, màu vàng, mào nhỏ, tổng trọng lượng 2,3kg có giá trị tài sản là 230.000đ (Hai trăm ba mươi nghìn đồng) và không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận về định giá tài sản số 46/KL-TCKH ngày 15/11/2017 .*

Vật chứng của vụ án: 02 con gà trống còn sống, loại gà ta, màu vàng, có tổng trọng lượng 2,3 kg đã trả lại cho người bị hại bà Nguyễn Thị T theo quyết định xử lý vật chứng số 04 và biên bản về việc trả lại tài sản ngày 11/12/2017 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng.

Người bị hại Nguyễn Thị T đã nhận lại số tài sản gồm: 02 con gà trống loại gà ta, màu vàng; có tổng trọng lượng 2,3 kg. Trong đơn xin xét xử vắng mặt, người bị hại Nguyễn Thị T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nông Minh L về tội danh, điều luật như đã nêu trong bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2009); Xử phạt bị cáo Nông Minh L với mức án từ 06 đến 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra việc xem xét giải quyết.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 – Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng.

Lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên tòa: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái. Mong tòa xem xét hoàn cảnh của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Do bản thân nghiện hút ma túy, muốn có tiền để mua ma túy về sử dụng và tiêu xài cá nhân nên khoảng 07 giờ 30 ngày

12/10/2017, biết bà T đưa cháu đi học, bị cáo L đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nhà bà T để mang đi bán lấy tiền mua ma túy về sử dụng. L dùng tay bắt được 02 con gà trống loại gà ta, màu vàng; đi được khoảng 01 mét chưa ra khỏi chuồng gà thì bị bà T phát hiện, L đã thả hai con gà ngay trong chuồng và đi về nhà. Ngày 14 tháng 11 năm 2017 cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã ra Quyết định trưng cầu định giá tài sản số 159 đối với vật chứng vụ án. Tại bản Kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 46 ngày 15/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Cao Bằng kết luận: *“02 con gà trống còn sống, loại gà ta, màu vàng, có tổng trọng lượng 2,3kg có giá trị tài sản là 230.000đ (Hai trăm ba mươi nghìn đồng).*

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng truy tố bị cáo Nông Minh L theo khoản 1 Điều 138 - Bộ luật hình sự năm 1999 là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực từ ngày 01/01/2018 nhưng vụ án này hành vi phạm tội của bị cáo xảy ra, bị khởi tố, điều tra, truy tố trước ngày 01/01/2018 nên khi xét xử bị cáo vẫn áp dụng quy định của Bộ luật Hình sự năm 1999 để giải quyết.

Bị cáo Nông Minh L có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo là con nghiện, không có việc làm ổn định, trộm cắp vật, giá trị tài sản không lớn nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện tính coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm gia tăng tình hình tội phạm tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng dân dân. Hành vi của bị cáo phải bị xử lý thích đáng mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

Xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo là người có nhân thân xấu: Năm 2003 bị Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng nay là thành phố Cao Bằng xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội trộm cắp tài sản - đã được xóa án tích. Năm 2011 bị UBND tỉnh Cao Bằng đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc. Có 01 tiền án: Ngày 18/12/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản - Chưa được xóa án tích - Đây là tình tiết định khung hình phạt. Bản thân bị cáo đã được cải tạo giáo dục nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện mình trở thành công dân tốt cho xã hội mà đi vào con đường phạm tội. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ để răn đe, giáo dục bị cáo sớm trở thành một công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội, làm gương cho những người có ý định phạm tội. Hội đồng xét xử xét thấy mức án Viện kiểm sát đề nghị từ 6 đến 9 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần được chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo nghiện hút, không có thu nhập, sống phụ thuộc gia đình. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Tại đơn xin xét xử vắng mặt, người bị hại Nguyễn Thị T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Do vậy, hội đồng xét xử không đặt ra việc xem xét giải quyết.

Về vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã có quyết định xử lý vật chứng và trả lại cho chủ sở hữu. Xét thấy việc xử lý vật chứng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng là phù hợp với quy định của pháp luật nên hội đồng xét xử không đặt ra việc xem xét giải quyết.

Về án phí: Bị cáo Nông Minh L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Tuyên bố:* Bị cáo Nông Minh L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 - Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009); Điều 292 - Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

2. *Xử phạt:* Bị cáo Nông Minh L 06 (Sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt từ ngày bị cáo bị bắt 08/12/2017.

3. *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Nông Minh L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

4. *Về quyền kháng cáo:* Căn cứ Điều 331, Điều 333 - Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo Nông Minh L (có mặt) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Người bị hại Nguyễn Thị T (vắng mặt) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được thông đạt bản án ./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bế Lan Phương

